

Số : 692/TB-SGTVT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

Danh mục các tuyến đường, đoạn đường hạn chế thi công đào đường ban ngày (từ 5h00 đến 22h00) trong năm 2024 do Sở Giao thông vận tải quản lý

- Căn cứ Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014;

- Căn cứ đề xuất của cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ; tình hình giao thông, khả năng lưu thông thực tế cũng như tính chất quan trọng của các tuyến đường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Sở Giao thông vận tải thông báo danh mục các tuyến đường, đoạn đường hạn chế thi công đào đường ban ngày, chỉ thi công đào đường vào ban đêm, thời gian thi công từ 22 giờ 00 đến 5 giờ 00 sáng hôm sau trong năm 2024 do Sở Giao thông vận tải quản lý theo phụ lục đính kèm.

Các tuyến đường, đoạn đường thuộc danh mục nêu trên được phép thi công xử lý các sự cố đột xuất về kỹ thuật nhưng phải chấp hành theo đúng theo Khoản 1, Khoản 2, Điều 16, Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố và được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố. Những trường hợp cấp bách, cần thiết phải thi công đào đường trên các tuyến đường, đoạn đường này sẽ do Sở Giao thông vận tải xem xét giải quyết được quy định tại Khoản 3, Điều 9, Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố. 

Nơi nhận:

- UBND TP: “để báo cáo”;
- CA TP (Phòng CSGT ĐB-ĐS);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Công thương; Sở Xây dựng;
- UBND các quận, huyện; TP Thủ Đức;
- TT QL hạ tầng kỹ thuật TP;
- Ban QLĐT XD Hạ tầng đô thị;
- Ban QLĐT XD các CT GT;
- Ban QLDA Đường sắt đô thị;
- Viễn thông TP; Viettel; Cty Điện lực TP;
- Tổng Cty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV;
- Cty CTCPTP; Cty CTGTSG, Cty CVCX;
- Cty TNĐT, Cty CSCC;
- Sở GTVT (Ban GD);
- TTQLHTGTĐB; TTQLDHGTĐT;
- Ttra SGTVT, TT QLGTCC,
- Phòng PC; KHĐT; QLXDCT; QLKHTHTGT;
- Lưu: VT, KT.P. 

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Khánh Hưng

PHỤ LỤC

**CÁC TUYẾN ĐƯỜNG, ĐOẠN ĐƯỜNG HẠN CHẾ THI CÔNG ĐÀO ĐƯỜNG BAN NGÀY TRONG NĂM 2024
DO SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢN LÝ**

Đính kèm theo Thông báo số 692 /TB-SGTVT ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Sở Giao thông vận tải

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
1	Võ Văn Kiệt	1, 5, 8, Bình Tân, Bình Chánh	Hầm Sông Sài Gòn	Quốc Lộ 1	
2	Alexandre de Rhodes	1	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phạm Ngọc Thạch	
3	Bà Lê Chân	1	Hai Bà Trưng	Trần Quang Khải	
4	Bùi Viện	1	Trần Hưng Đạo	Công Quỳnh	
5	Cách Mạng Tháng Tám	1,3,Tân Bình	Phạm Hồng Thái	Hoàng Văn Thụ	
6	Calmette	1	Võ Văn Kiệt	Phạm Ngũ Lão	
7	Cao Bá Quát	1	Thái Văn Lung	Hai Bà Trưng	
8	Công Quỳnh	1	Trần Hưng Đạo	Nguyễn Thị Minh Khai	
9	Công trường Công xã Paris	1	Lê Duẩn	Nguyễn Du	
10	Công trường Lam Sơn	1	Sau Nhà Hát Thành Phố		
11	Công trường Mê Linh	1	Hai Bà Trưng - Phan Văn Đạt - Ngô Đức Kế - Tôn Đức Thắng		
12	Công trường Quách Thị Trang	1	Lê Lợi - Trần Hưng Đạo - Lê Lai - Phan Bội Châu - Phan Chu		
13	Đặng Dung	1	Trần Khắc Chân	Nguyễn Văn Nguyễn	
14	Đặng Tất	1	Trần Nhật Duật	Nguyễn Văn Nguyễn	
15	Đê Thám	1	Võ Văn Kiệt	Phạm Ngũ Lão	
16	Điện Biên Phủ	1,3,Bình Thạnh	cầu Điện Biên Phủ	Vòng Xoay ngã Bảy	
17	Đinh Công Tráng	1	Thạch Thị Thanh	Hai Bà Trưng	
18	Đinh Tiên Hoàng	1	Lê Duẩn	cầu Bông	
19	Đồng Du	1	Đồng Khởi	Thị Sách	
20	Đồng Khởi	1	Tôn Đức Thắng	Nguyễn Du	
21	Hai Bà Trưng	1, 3	Công trường Mê Linh	Cầu Kiệu	
22	Hải Triều	1	Nguyễn Huệ	Hồ Tùng Mậu	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
23	Hàm Nghi	1	Tôn Đức Thắng	Phó Đức Chính	
24	Hàn Thuyên	1	Công xã Paris	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	
25	Hồ Huân Nghiệp	1	Công trường Mê Linh	Đồng Khởi	
26	Hồ Tùng Mậu	1	Tôn Thất Thiệp	Võ Văn Kiệt	
27	Hoàng Sa	1,3, Phú Nhuận, Tân Bình	Xô Viết Nghệ Tĩnh	Út Tịch	
28	Huỳnh Khương Ninh	1	Phan Liêm	Đinh Tiên Hoàng	
29	Huỳnh Thúc Kháng	1	Nguyễn Huệ	Công trường Quách Thị Trang	
30	Ký Con	1	Võ Văn Kiệt	Trần Hưng Đạo	
31	Lê Anh Xuân	1	Phạm Hồng Thái	Lý Tự Trọng	
32	Lê Duẩn	1	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Nguyễn Bình Khiêm	
33	Lê Lai	1	Phan Chu Trinh	Nguyễn Trãi	
34	Lê Thánh Tôn	1	Tôn Đức Thắng	Phạm Hồng Thái	
35	Lê Thị Hồng Gấm	1	Phó Đức Chính	Nguyễn Thái Học	
36	Lê Thị Riêng	1	Cách Mạng Tháng 8	Tôn Thất Tùng	
37	Lưu Văn Lang	1	Nguyễn Trung Trực	Phan Bội Châu	
38	Lý Tự Trọng	1	Tôn Đức Thắng	Cách Mạng Tháng 8	
39	Mac Đình Chi	1	Nguyễn Du	Điện Biên Phủ	
40	Mac Thị Bưởi	1	Nguyễn Huệ	Hai Bà Trưng	
41	Mai Thị Lựu	1	Nguyễn Đình Chiểu	Nguyễn Văn Giai	
42	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	1, 3	Võ Văn Kiệt	Cầu Công Lý	
43	Nguyễn Bình Khiêm	1	Nguyễn Hữu Cánh	Điện Biên Phủ	
44	Nguyễn Cảnh Chân	1	Võ Văn Kiệt	Nguyễn Trãi	
45	Nguyễn Công Trứ	1	Hồ Tùng Mậu	Nguyễn Thái Học	
46	Nguyễn Cư Trinh	1	Trần Hưng Đạo	Nguyễn Trãi	
47	Nguyễn Đình Chiểu	1, 3	Hoàng Sa	Lý Thái Tổ	
48	Nguyễn Hữu Cầu	1	Hai Bà Trưng	Trần Quang Khải	
49	Nguyễn Phi Khanh	1	Đinh Tiên Hoàng	Nguyễn Hữu Cầu	
50	Nguyễn Siêu	1	Thái Văn Lung	Hai Bà Trưng	
51	Nguyễn Thái Bình	1	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Yersin	
52	Nguyễn Thái Học	1	Võ Văn Kiệt	Phạm Ngũ Lão	
53	Nguyễn Thị Minh Khai	1, 3	Cầu Thị Nghè	Lý Thái Tổ	
54	Nguyễn Thị Nghĩa	1	Phạm Ngũ Lão	Phạm Hồng Thái	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
55	Nguyễn Trãi	1, 3	Ngã 6 Phù Đồng	Hồng Bàng	
56	Nguyễn Trung Trực	1	Lê Lợi	Nguyễn Du	
57	Nguyễn Văn Bình	1	Hai Bà Trưng	Công xã Paris	
58	Nguyễn Văn Chiêm	1	Phạm Ngọc Thạch	Hai Bà Trưng	
59	Nguyễn Văn Giai	1	Đình Tiên Hoàng	cầu Bùi Hữu Nghĩa	
60	Nguyễn Văn Thủ	1	Hoàng Sa	Hai Bà Trưng	
61	Nguyễn Văn Tráng	1	Lê Lai	Lê Thị Riêng	
62	Pasteur	1, 3	Võ Văn Kiệt	Trần Quốc Toản	
63	Phạm Hồng Thái	1	Lê Lai	Ngã Sáu Phù Đồng	
64	Phạm Ngũ Lão	1	Hàm Nghi	Công Quỳnh	
65	Phan Bội Châu	1	Lê Lợi	Lê Thánh Tôn	
66	Phan Chu Trinh	1	Lê Lai	Lê Thánh Tôn	
67	Phan Liêm	1	Điện Biên Phủ	Võ Thị Sáu	
68	Phan Văn Đạt	1	Công trường Mê Linh	Mạc Thị Bưởi	
69	Phan Văn Trường	1	Yersin	Nguyễn Thái Học	
70	Phó Đức Chính	1	Võ Văn Kiệt	Hàm Nghi	
71	Phùng Khắc Khoan	1	Nguyễn Thị Minh Khai	Điện Biên Phủ	
72	Sương Nguyệt Anh	1	Cách Mạng Tháng 8	Tôn Thất Tùng	
73	Thái Văn Lung	1	Lý Tự Trọng	Cuối đường	
74	Thi Sách	1	Công trường Mê Linh	Lê Thánh Tôn	
75	Thủ Khoa Huân	1	Lê Thánh Tôn	Nguyễn Du	
76	Tôn Đức Thắng	1	Lê Duẩn	Cầu Khánh Hội	
77	Tôn Thất Dạm	1	Tôn Thất Thiệp	Võ Văn Kiệt	
78	Tôn Thất Thiệp	1	Nguyễn Huệ	Pasteur	
79	Tôn Thất Tùng	1	Lê Lai	Nguyễn Thị Minh Khai	
80	Trần Cao Vân	1, 3	Mạc Đình Chi	Phạm Ngọc Thạch	
81	Trần Đình Xu	1	Võ Văn Kiệt	Nguyễn Trãi	
82	Trần Hưng Đạo	1, 5	Công trường Quách Thị Trang	Học Lạc	
83	Trần Khánh Dư	1	Trần Khắc Chân	Nguyễn Hữu Cánh	
84	Trần Nhật Duật	1	Trần Quang Khải	Hoàng Sa	
85	Trần Quang Khải	1	Đình Tiên Hoàng	Hai Bà Trưng	
86	Trương Định	1, 3	Lê Lai	rạch Bùng Binh	
87	Võ Thị Sáu	1, 3	Đình Tiên Hoàng	Công trường Dân Chủ	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
88	Yersin	1	Võ Văn Kiệt	Phạm Ngũ Lão	
89	Công trường Quốc tế	3	Giao Lộ Võ Văn Tần - Trần Cao Vân - Phạm Ngọc Thạch		
90	Cao Thắng	3, 10	Nguyễn Thị Minh Khai	Lê Hồng Phong	
91	Công trường Dân Chủ	3	Giao Lộ Cách Mạng Tháng 8 - 3/2 - Lý Chính Thắng - Võ Thị Sáu - Nguyễn Thượng Hiền		
92	Hồ Xuân Hương	3	Trương Định	Cách Mạng Tháng 8	
93	Kỷ Đồng	3	Trần Quốc Thảo	Nguyễn Thông	
94	Lê Quý Đôn	3	Nguyễn Thị Minh Khai	Võ Thị Sáu	
95	Lê Văn Sỹ	3, Tân Bình	Cầu Lê Văn Sỹ	Hoàng Văn Thụ	
96	Lý Chính Thắng	3	Hai Bà Trưng	Công trường Dân Chủ	
97	Nguyễn Phúc Nguyên	3	Công trường Dân Chủ	Ga Sài Gòn	
98	Nguyễn Thông	3	Hồ Xuân Hương	Trần Văn Đăng	
99	Nguyễn Thượng Hiền	3	Nguyễn Thị Minh Khai	Công trường Dân Chủ	
100	Rạch Bùng Binh	3	Cách Mạng Tháng 8	Hoàng Sa	
101	Trần Quang Diệu	3	Trần Văn Đăng	ranh Phú Nhuận	
102	Trần Quốc Thảo	3	Võ Văn Tần	cầu Lê Văn Sỹ	
		3	Hai Bà Trưng	Trần Quốc Thảo	
103	Trần Văn Đăng	3	Cách Mạng Tháng 8	Nguyễn Thông	
104	Trường Sa	3, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Tân Bình	Xô Viết Nghệ Tĩnh	Út Tịch	
105	Tú Xương	3	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Cách Mạng Tháng 8	
106	Võ Văn Tần	3	Công trường Chiến Sĩ	Cao Thắng	
107	Vườn Chuối	3	Nguyễn Đình Chiểu	Điện Biên Phủ	
108	Bến Vân Đồn	4	Nguyễn Tất Thành	Rạch Ông Lớn	
109	Đinh Lễ	4	Lê Thạch	Lê Quốc Hưng	
110	Đoàn Như Hải	4	Nguyễn Tất Thành	Nguyễn Trường Tộ	
111	Đoàn Văn Bơ	4	Bến Vân Đồn	Nguyễn Thân Hiến	
112	Đường số 41	4	Khánh Hội	Nguyễn Hữu Hào	
113	Đường số 45	4	Đường số 38	Cuối đường	
114	Hoàng Diệu	4	Sông Sài Gòn	Khánh Hội	
115	Khánh Hội	4	Bến Vân Đồn	Tôn Thất Thuyết	
116	Lê Quốc Hưng	4	Bến Vân Đồn	Lê Văn Linh	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
117	Lê Thạch	4	Lê Văn Linh	Hoàng Diệu	
118	Lê Văn Linh	4	Nguyễn Tất Thành	Đoàn Văn Bơ	
119	Ngô Văn Sở	4	Sông Sài Gòn	Nguyễn Tất Thành	
120	Nguyễn Hữu Hào	4	Bến Vân Đồn	Cuối đường	
121	Nguyễn Khoái	4	Bến Vân Đồn	Tôn Thất Thuyết	
122	Nguyễn Tất Thành	4	Cầu Khánh Hội	Cầu Tân Thuận	
123	Nguyễn Thành Hiến	4	Nguyễn Tất Thành	Tôn Thất Thuyết	
124	Nguyễn Trường Tộ	4	Bến Vân Đồn	Hoàng Diệu	
125	Nút giao thông cầu Kênh Tẻ	4	Vĩnh Hội nối dài	Tôn Thất Thuyết	
126	Tân Vĩnh	4	Vĩnh Hội	Hoàng Diệu	
127	Tôn Dân	4	Nguyễn Tất Thành	Tôn Thất Thuyết	
128	Tôn Thất Thuyết	4	Nguyễn Tất Thành	Cuối đường	
129	Trương Đình Hội	4	Nguyễn Tất Thành	Tôn Thất Thuyết	
130	Vĩnh Hội	4	Tôn Dân	Nút giao thông đầu cầu Kênh Tẻ	
			Tôn Dân	Đài Liệt sỹ Phụng 3	
131	Vĩnh Khánh	4	Bến Vân Đồn	Tôn Dân	
132	Xóm Chiếu	4	Nguyễn Tất Thành	Tôn Thất Thuyết	
133	An Dương Vương	5	Nguyễn Văn Cừ	Ngô Quyền	
134	Bạch Vân	5	Võ Văn Kiệt	An Bình	
135	Bãi Sậy	5, 6	Kim Biên	Lò Gốm	
136	Bùi Hữu Nghĩa	5	Đào Tấn	Nguyễn Trãi	
137	Châu Văn Liêm	5	Hải Thượng Lãn Ông	Hồng Bàng	
138	Đỗ Ngọc Thanh	5, 6	Hải Thượng Lãn Ông	Nguyễn Chí Thanh	
139	Gia Phú	5, 6	Kim Biên	Phạm Phú Thứ	
140	Hải Thượng Lãn Ông	5, 6	Võ Văn Kiệt	Ngô Nhân Tịnh	
141	Hồng Bàng	5, 6	Ngô Quyền	Vòng xoay Phú Lâm	
142	Hùng Vương	5	Nguyễn Văn Cừ	Ngô Quyền	
143	Huỳnh Mẫn Đạt	5	Võ Văn Kiệt	Trần Phú	
144	Kim Biên	5	Trần Văn Kiêu	Hải Thượng Lãn Ông	
145	Lê Hồng Phong	5, 10	Trần Hưng Đạo	Cao Thắng	
146	Lương Nhữ Học	5	Võ Văn Kiệt	Phạm Hữu Chí	
147	Lý Thường Kiệt	5, 10, Tân Bình	Hồng Bàng	Cách Mạng Tháng Tám	
148	Mạc Cửu	5	Trần Văn Kiêu	Hải Thượng Lãn Ông	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
149	Ngô Gia Tự	5, 10	Ngô Quyền	Lê Hồng Phong	
150	Ngô Quyền	5, 10	3 Tháng 2	Võ Văn Kiệt	
151	Nguyễn An Khương	5	Trần Văn Kiêu	Hải Thượng Lân Ông	
152	Nguyễn Biểu	5	Võ Văn Kiệt	Nguyễn Trãi	
153	Nguyễn Chí Thanh	5, 10	Hùng Vương	Lò Siêu	
154	Nguyễn Duy Dương	5, 10	Bà Hạt	Nguyễn Trãi	
155	Nguyễn Kim	5, 10	Hồng Bàng	Đường 3 Tháng 2	
156	Nguyễn Thị	5	Trần Văn Kiêu	Hải Thượng Lân Ông	
157	Nguyễn Thị Nhỏ	5, 11	Lê Quang Sung	Đường 3 Tháng 2	
158	Nguyễn Tri Phương	5, 10	Võ Văn Kiệt	Đường 3 Tháng 2	
159	Nguyễn Văn Cừ	5	Võ Văn Kiệt	Trần Phú	
160	Nhiều Tâm	5	Võ Văn Kiệt	Trần Hưng Đạo	
161	Phan Văn Khỏe	5, 6	Vạn Tượng	Lò Gôm	
162	Phố Cơ Điều	5, 11	Phạm Hữu Chí	Nguyễn Chí Thanh	
163	Phú Hữu	5	Hồng Bàng	Trang Tử	
164	Phùng Hưng	5	Trần Văn Kiêu	Hồng Bàng	
165	Sư Vạn Hạnh	5, 10	An Dương Vương	Tô Hiến Thành	
166	Ta Uyên	5, 10, 11	Hồng Bàng	Ba Tháng Hai	
167	Tân Đà	5	Võ Văn Kiệt	Hồng Bàng	
168	Thuận Kiêu	5, 10	Hồng Bàng	Nguyễn Chí Thanh	
169	Trần Bình Trọng	5	Võ Văn Kiệt	Hùng Vương	
170	Trần Nhân Tôn	5, 10	Ngô Gia Tự	Trần Phú	
171	Trần Phú	5	Nguyễn Văn Cừ	Trần Hưng Đạo	
172	Trần Tuấn Khải	5	Trần Hưng Đạo	Võ Văn Kiệt	
173	Trần Văn Kiêu	5, 6	Hải Thượng Lân Ông	Ngô Nhân Tĩnh	
174	Trang Tử	5	Đỗ Ngọc Thanh	Nguyễn Thị Nhỏ	
175	Triệu Quang Phục	5	Trần Văn Kiêu	Nguyễn Thị Nhỏ	
176	Vạn Kiếp	5, 8	Hải Thượng Lân Ông	Cầu Chà Và	
177	Vòng xoay ngã Sáu Cộng Hòa	5	Lý Thái Tổ, Phạm Việt Chánh, Nguyễn Thị Minh Khai,		
178	Vòng xoay ngã sáu Ngô Gia Tự	5	Nguyễn Tri Phương, Ngô Gia Tự, Nguyễn Chí Thanh		
179	An Dương Vương	6, 8	Tân Hòa Đông - Hậu Giang - Cầu Mỹ Thuận- Phú Định		
180	Bà Hom	6	Vòng xoay Phú Lâm	An Dương Vương	
181	Bình Phú	6	Hậu Giang	Lý Chiêu Hoàng	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
182	Bình Tây	6	Trần Văn Kiều	Bãi Sậy	
183	Bình Tiên	6	Trần Văn Kiều	Hậu Giang	
184	Cao Văn Lầu	6	Trần Văn Kiều	Lê Quang Sung	
185	Chợ Lớn	6	Nguyễn Văn Luông	Bình Phú	
186	Chu Văn An	6	Trần Văn Kiều	Trang Tử	
187	Đặng Nguyên Cẩn	6, 11	Tân Hòa	Kinh Dương Vương	
188	Hậu Giang	6	Kinh Dương Vương	Phạm Đình Hồ	
189	Kinh Dương Vương	6, Bình Tân	Vòng xoay Phú Lâm	Ngã ba An Lạc	
190	Lò Gốm	6	Trần Văn Kiều	Lê Quang Sung	
191	Lý Chiêu Hoàng	6	An Dương Vương	Nguyễn Văn Luông	
192	Mai Xuân Thường	6	Trần Văn Kiều	Lê Quang Sung	
193	Minh Phụng	6, 11	Hồng Bàng	Hậu Giang	
194	Ngô Nhân Tịnh	6	Trần Văn Kiều	Lê Quang Sung	
195	Nguyễn Hữu Thận	6	Tháp Mười	Lê Quang Sung	
196	Nguyễn Văn Luông	6	Vòng xoay Phú Lâm	Lý Chiêu Hoàng	
197	Phạm Đình Hồ	6	Hồng Bàng	Phạm Văn Chí	
198	Phạm Văn Chí	6	Lò Gốm	Bình Tây	
199	Tân Hoà	6	Hồng Bàng	Cầu Tân Hòa	
200	Tân Hòa Đông	6, Bình Tân	Vòng xoay Phú Lâm	An Dương Vương	
201	Văn Thân	6	Bà Lài	Bình Tiên	
202	Vòng xoay Ngã 5 (Cây Gõ)	6	3 Tháng 2 - Hồng Bàng - Minh Phụng		
203	Vòng xoay Phú Lâm	6	Kinh Dương Vương - Bà Hom - Tân Hòa Đông		
204	Hoàng Quốc Việt	7	Cầu Ông Đội	Đào Trí	
205	Huỳnh Tấn Phát	7, Nhà Bè	Trần Xuân Soạn	Phà Bình Khánh	
206	Lâm Văn Bền	7	Trần Xuân Soạn	Nguyễn Thị Thập	
207	Lê Văn Lương	7	Trần Xuân Soạn	Cầu Rạch Bàng	
208	Mai Văn Vĩnh	7	Đường số 29	Nguyễn Thị Thập	
209	Nguyễn Thị Thập	7	Lê Văn Lương	Huỳnh Tấn Phát	
210	Nguyễn Văn Quý	7	Huỳnh Tấn Phát	Cảng Rau Quả	
211	Phạm Hữu Lầu	7	Huỳnh Tấn Phát	cầu Phước Long	
212	Toàn bộ nút giao Khu A	7	Nguyễn Thị Thập	Nguyễn Lương Bằng	
213	Trần Xuân Soạn	7	Huỳnh Tấn Phát	cầu Rạch Ông	
214	Âu Dương Lân	8	Phạm Thế Hiển	Bờ kênh	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
215	Ba Đình	8	Hung Phú	Lê Quang Kim	
216	Bình Đông	8	Tùng Thiện Vương	Cầu Vĩnh Mậu	
217	Bùi Minh Trục	8	Bông Sao	Cuối đường	
218	Cao Xuân Dục	8	Vạn Kiếp	Nguyễn Duy	
219	Dạ Nam	8	Phạm Thế Hiến	Phạm Thế Hiến	
220	Đình Hòa	8	Bình Đông	Tùng Thiện Vương	
221	Dương Bá Trạc	8	Phạm Thế Hiến	Rạch Ông Lớn	
222	Hung Phú	8	Cầu Chữ Y - Dã Tượng - Cầu Phát Triển		
223	Lưu Hữu Phước	8	Nguyễn Nhược Thị	Mề Cốc	
224	Nguyễn Duy	8	Lê Quang Kim	Bùi Huy Bích	
225	Nguyễn Thị Tân	8	Dạ Nam Cầu Chữ Y	Cuối đường	
226	Phạm Hùng	8	Phạm Thế Hiến	Hồ Bơi Hoà Bình	
227	Phạm Thế Hiến	8	Cầu Rạch Ông	Ba Tơ	
228	Phong Phú	8	Nguyễn Duy	Tùng Thiện Vương	
229	Phú Định	8	Hồ Học Lâm	Cầu Phú Định	
230	Quốc lộ 50	8, Bình Chánh	Cầu Nhị Thiên Đường	cầu Ông Thìn	
231	Trần Nguyên Hân	8	Tùng Thiện Vương	Bình Đông	
232	Tuy Lý Vương	8	Nguyễn Văn Cua	Bùi Huy Bích	
233	Vĩnh Nam	8	Bình Đông	Tùng Thiện Vương	
234	Xóm Cui	8	Tùng Thiện Vương	Cầu Phát Triển	
235	Bà Hát	10	Ngô Gia Tự	Nguyễn Kim	
236	Ba Tháng Hai	10, 11	Công trường Dân Chủ	Hồng Bàng	
237	Bắc Hải	10	Thành Thái	Lý Thường Kiệt	
238	Đào Duy Từ	10	Nguyễn Tri Phương	Lý Thường Kiệt	
239	Đồng Nai	10	Tô Hiến Thành	Bắc Hải	
240	Hồ Bá Kiện	10	Tô Hiến Thành	Trường Sơn	
241	Hòa Hảo	10	Trần Nhân Tôn	Lý Thường Kiệt	
242	Lữ Gia	10	Lý Thường Kiệt	Nguyễn Thị Nhỏ	
243	Lý Thái Tổ	10	Hùng Vương	3 Tháng 2	
244	Nhật Tảo	10, 11	Nguyễn Tri Phương	Lý Thường Kiệt	
245	Tân Phước	10, 11	Ngô Quyền	Phó Cơ Điều	
246	Thành Thái	10	3 Tháng 2	Bắc Hải	
247	Tô Hiến Thành	10	Cách Mạng Tháng Tám	Lý Thường Kiệt	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
248	Trần Minh Quyền	10	Đường 3 Tháng 2	Điện Biên Phủ	
249	Trường Sơn	10	Đồng Nai	Cách Mạng Tháng 8	
250	Vĩnh Viễn	10, 11	Lê Hồng Phong	Lý Thường Kiệt	
251	Âu Cơ	11, Tân Bình	Lê Đại Hành	Trường Chinh	
252	Bình Thới	11	Lạc Long Quân	Lê Đại Hành	
253	Hòa Bình	11, Tân Phú	Lạc Long Quân	Bình Long	
254	Lạc Long Quân	11, Tân Bình	Bình Thới	Âu Cơ	
255	Lê Đại Hành	11	Nguyễn Chí Thanh	Đường 3/2	
256	Lò Siêu	11	Lãnh Binh Thăng	3 Tháng 2	
257	Ông Ích Khiêm	11	Lạc Long Quân	Bình Thới	
258	Phú Thọ	11	Hồng Bàng	Lạc Long Quân	
259	Tân Khai	11	Tạ Uyên	Thuận Kiều	
260	Thái Phiên	11	Hồng Bàng	3 Tháng 2	
261	Trần Quý	11	Nguyễn Thị Nhỏ	Lê Đại Hành	
262	Vòng xoay Lạc Long Quân - Ông Ích Khiêm	11	Lạc Long Quân - Ông Ích Khiêm - Hoà Bình		
263	Bùi Công Trùng	12	Cầu Vồng	Hà Huy Giáp	
264	Bùi Văn Ngừ	12	Tô Ký	Nguyễn Anh Thủ	
265	Dương Thị Giang	12	Phan Văn Hớn	Đường D1	
266	Dương Thị Mười	12	Đông Bắc	Nguyễn Anh Thủ	
267	Đông Bắc	12	Tô Ký	Dương Thị Mười	
268	Hà Huy Giáp	12	Cầu vượt ngã tư ga	Cầu Phú Long	
269	Lê Đức Thọ	Quận 12	Cầu Trường Đại	Quốc lộ 1	
		Quận 12	Nhánh rẽ 02 bên		
270	Lê Thị Riêng	12	Quốc lộ 1	Thới An 13	
271	Lê Văn Khương	12	Quốc lộ 1	Cầu Dừa	
272	Nguyễn Anh Thủ	12	Tô Ký	Quốc lộ 22	
273	Nguyễn Văn Quá	12	Quốc lộ 1	Trường Chinh	
274	Phan Văn Hớn	12	Trường Chinh	Quốc lộ 1	
275	Quốc Lộ 1	12	Cầu Bình Phước	Ngã Tư An Suông	
276	Quốc Lộ 22	12	Ngã Tư An Suông	Nguyễn Anh Thủ	
277	Song hành Quốc lộ 22	12	Nguyễn Văn Quá	Nguyễn Anh Thủ	
278	Tân Thới Nhất 01	12	Quốc lộ 1	Phan Văn Hớn	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
279	Tân Thới Nhất 17	12	Trường Chinh	Tân Thới Nhất 21	
280	TTN15	Quận 12	TTN17	Khu tái định cư 10ha	
281	TMT7A	Quận 12	Quốc lộ 1	TMT 2A	
282	Tỉnh lộ 15	12	Nguyễn Văn Quá	Cầu vượt Quang Trung	
283	Trung Mỹ Tây 2A	12	Quốc lộ 22	Cuối tuyến	
284	Trung Mỹ Tây 13	12	Song hành Quốc lộ 22	Tô Ký	
285	Tô Ký	12	Cầu vượt Quang Trung	Trung Mỹ Tây 13	
286	Tô Ngọc Vân	12	Quốc lộ 1	Hà Huy Giáp	
		12	Cầu Thanh Lộc	Cầu Bến Phán	
287	Trường Chinh	12, Tân Bình	Ngã tư Bảy Hiền	Ngã tư An Sương	
288	Vườn Lài	12	Số nhà 717/5C	Sông Vàm Thuật	
289	An Hạ	Bình Chánh	Tỉnh lộ 10	Ranh Hóc Môn	
290	An Phú Tây-Hưng Long	Bình Chánh	Hương lộ 11	Quốc lộ 1	
291	Bùi Thanh Khiết	Bình Chánh	Quốc lộ 1 A	Nguyễn Hữu Trí	
292	Đình Đức Thiện	Bình Chánh	Quốc lộ 1 A	Ranh Long An	
293	Đường 7A, KDC Trung Sơn	Bình Chánh	Nguyễn Văn Linh	Đường 9A	
294	Đường 9A, KDC Trung Sơn	Bình Chánh	Cầu Kênh Xáng	Nguyễn Văn Linh	
295	Đường Song hành Quốc lộ 1	Bình Chánh	Cầu đi bộ	Trần Đại Nghĩa	
296	Hương lộ 11	Bình Chánh	Tỉnh lộ 18	Quốc lộ 50	
297	Làng Le Bàu Cò	Bình Chánh	Tỉnh lộ 10	Thế Lữ	
298	Nguyễn Hữu Trí	Bình Chánh	Quốc lộ 1	Ranh Long An	
299	Nguyễn Thị Tú	Bình Chánh	Vĩnh Lộc	Ranh Bình Tân	
300	Phạm Hùng	Bình Chánh	Hồ bơi Hòa Bình	Nguyễn Văn Linh	
301	Thanh Niên	Bình Chánh	Tỉnh lộ 10	ranh huyện Hóc Môn	
302	Trần Đại Nghĩa	Bình Chánh	Cầu Cái Trung	Cầu Kênh B	
303	Trần Văn Giàu	Bình Chánh	Tỉnh lộ 10	ranh Bình Chánh	
304	Vĩnh Lộc	Bình Chánh	Trần Văn Giàu	Nguyễn Thị Tú	
305	Võ Văn Vân	Bình Chánh	Vĩnh Lộc	Trần Văn Giàu	
306	Vòng xoay cầu Kênh Xáng	Bình Chánh	Đường 9A	Cầu Kênh Xáng	
307	Hồ Học Lâm	Bình Tân	Kinh Dương Vương	ranh quận 8	
308	Nguyễn Cửu Phú	Bình Tân	Tỉnh lộ 10	Trần Đại Nghĩa	
309	Nguyễn Thị Tú	Bình Tân, Bình Chánh	Quốc lộ 1	Vĩnh Lộc	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
310	Phan Anh	Bình Tân	An Dương Vương	Ngã tư Bốn Xã	
311	Tên Lửa	Bình Tân	Rạch Bà Tiên	Kinh Dương Vương	
312	Tỉnh lộ 10	Bình Tân	An Dương Vương	Trần Văn Giàu	
313	Trần Đại Nghĩa	Bình Tân	Quốc lộ 1	cầu Cái Trung	
314	Vòng xoay An Lạc	Bình Tân	Kinh Dương Vương	Quốc lộ 1	
315	Ung Văn Khiêm	Bình Thạnh	Xô Viết Nghệ Tĩnh	Điện Biên Phủ	
316	Bạch Đằng	Bình Thạnh	Lê Quang Định	Xô Viết Nghệ Tĩnh	
317	Bình Lợi	Bình Thạnh	Lương Ngọc Quyến	Cuối đường	
318	Bình Quới	Bình Thạnh	Khách sạn Nhật Nguyệt	Bến đò Bình Quới	
319	Bùi Đình Túy	Bình Thạnh	Phan Văn Trị	Đỉnh Bộ Lĩnh	
320	Bùi Hữu Nghĩa	Bình Thạnh	Cầu Bùi Hữu Nghĩa	Bạch Đằng	
321	Bùi Hữu Nghĩa	Bình Thạnh	Cầu Bùi Hữu Nghĩa	Bạch Đằng	
322	Cầu Đỉnh Bộ Lĩnh	Bình Thạnh	Nhà số 50 Đỉnh Bộ Lĩnh	Nhà số 26 Đỉnh Bộ Lĩnh	
323	Cầu Thủ Thiêm	Bình Thạnh	giao lộ Ngô Tất Tố-đường Phú Mỹ	mép bờ sông Sài gòn (các đường gom) và đường dẫn lên	
324	Chu Văn An	Bình Thạnh	Phan Văn Trị	Đỉnh Bộ Lĩnh	
325	Đỉnh Bộ Lĩnh	Bình Thạnh	Điện Biên Phủ	Quốc lộ 13	
326	Đường dẫn hầm chui dưới cầu Điện Biên Phủ	Bình Thạnh	Trường Sa	Nổi vào tường chắn BTCT chữ U	
327	Nơ Trang Long	Bình Thạnh	Phan Văn Trị	Cầu Băng Ky	
328	Hoàng Hoa Thám	Bình Thạnh	Phan Đăng Lưu	Nguyễn Thượng Hiền	
329	Lê Quang Định	Bình Thạnh, Gò Vấp	Bạch Đằng	cầu Hang	
330	Ngô Tất Tố	Bình Thạnh	Nguyễn Văn Lạc	Nguyễn Hữu Cánh	
331	Nguyễn Cửu Vân	Bình Thạnh	Điện Biên Phủ	Xô Viết Nghệ Tĩnh	
332	Nguyễn Gia Trí	Bình Thạnh	Điện Biên Phủ	Ung Văn Khiêm	
333	Nguyễn Hồng	Bình Thạnh	Lê Quang Định	Phan Văn Trị	
334	Nguyễn Hữu Cánh	Bình Thạnh	cầu Văn Thánh	công Sài Gòn Pearl	
335	Nguyễn Huy Tưởng	Bình Thạnh	Phan Đăng Lưu	Cuối đường	
336	Nguyễn Thượng Hiền	Bình Thạnh	Nguyễn Văn Đậu	Trần Bình Trọng	
337	Nguyễn Văn Đậu	Bình Thạnh, Phú Nhuận	Phan Văn Trị	Phan Đăng Lưu	
338	Nguyễn Văn Lạc	Bình Thạnh	Phan Văn Hân	Xô Viết Nghệ Tĩnh	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
339	Nguyễn Văn Thương	Bình Thạnh	Điện Biên Phủ	Ung Văn Khiêm	
340	Nguyễn Xí	Bình Thạnh	Đường Sắt	Ung Văn Khiêm	
341	Nơ Trang Long	Bình Thạnh	Phan Đăng Lưu	Cầu Bình Lợi	
342	Phan Đăng Lưu	Bình Thạnh, Phú Nhuận	Ngã tư Phú Nhuận	Lê Quang Định	
343	Phan Văn Hân	Bình Thạnh	Nguyễn Văn Lạc	Điện Biên Phủ	
344	Phan Văn Trị	Bình Thạnh, Gò Vấp	Lê Quang Định	Thống Nhất	
345	Phan Xích Long	Bình Thạnh	Vạn Kiếp	Đường số 11	
346	Quốc lộ 13	Bình Thạnh	Xô Viết Nghệ Tĩnh	Cầu Bình Triệu	
347	Thanh Đa	Bình Thạnh	Nhà nghỉ Thanh Đa	Đầu lộ S	
348	Trần Bình Trọng	Bình Thạnh, Gò Vấp	Nguyễn Thượng Hiền	Nguyễn Văn Đậu	
349	Trần Kế Xương	Bình Thạnh	Vạn Kiếp	Hải Nam	
350	Trần Quý Cáp	Bình Thạnh	Phan Văn Trị	Nơ Trang Long	
351	Ung Văn Khiêm	Bình Thạnh	Xô Viết Nghệ Tĩnh	Điện Biên Phủ	
352	Vạn Kiếp	Bình Thạnh	Phan Đăng Lưu	Phan Xích Long	
353	Vũ Tùng	Bình Thạnh	Đinh Tiên Hoàng	Số Nhà 148	
354	Bình Mỹ	Củ Chi	Hà Duy Phiên	Võ Văn Bích	
355	Hà Duy Phiên	Củ Chi	Cầu Rạch Tra	Tỉnh Lộ 8	
356	Tam Tân	Củ Chi	Tỉnh Lộ 8	Ranh khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc	
357	Tỉnh Lộ 2	Củ Chi	Quốc lộ 22	Ranh tỉnh Tây Ninh	
358	Tỉnh Lộ 6	Củ Chi	Tỉnh Lộ 15	Ranh tỉnh Tây Ninh	
359	Tỉnh Lộ 7	Củ Chi	Cầu Tân Thái	Tỉnh lộ 15	
360	Tỉnh lộ 8	Củ Chi	cầu Thây Cai	Cầu Phú Cường	
361	Tỉnh Lộ 15	Củ Chi	Tỉnh lộ 8	Cầu Bến Súc	
362	Quốc lộ 22	Củ Chi	Cầu An Hạ	Ranh tỉnh Tây Ninh	
363	Cây Trâm	Gò Vấp	Phạm Văn Chiêu	Lê Văn Thọ	
364	Dương Quảng Hàm	Gò Vấp	Lê Đức Thọ	SN 332/55 DQH	
365	Đường nối Nguyễn Thái Sơn - Phạm Ngũ Lão	Gò Vấp	Phạm Ngũ Lão	Nguyễn Thái Sơn	
366	Hạnh Thông	Gò Vấp	Nguyễn Kiệm	Phạm Ngũ Lão	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
367	Huỳnh Khương An	Gò Vấp	Nguyễn Văn Nghi	Nguyễn Văn Nghi	
368	Lê Đức Thọ	12, Gò Vấp	Quốc lộ 1	Phan Văn Trị	
369	Lê Hoàng Phái	Gò Vấp	Nguyễn Văn Lượng	Lê Đức Thọ	
370	Lê Lai	Gò Vấp	Nguyễn Thái Sơn	Ga Xóm Thơm	
371	Lê Quang Định	Gò Vấp	Ranh quận Bình Thạnh (số nhà 47)	cầu Hang Ngoài	
372	Lê Văn Thọ	Gò Vấp	Quang Trung	Lê Đức Thọ	
373	Nguyễn Hồng	Gò Vấp	Ranh quận Bình Thạnh (số nhà 47)	Lê Quang Định	
374	Nguyễn Kiêm	Gò Vấp	Ranh quận Phú Nhuận	Vòng xoay ngã 6 Gò Vấp	
375	Nguyễn Oanh	Gò Vấp	Ngã 6 Gò Vấp	Cầu An Lộc	
376	Nguyễn Thái Sơn	Gò Vấp	Phạm Văn Đồng	Cuối đường	
377	Nguyễn Thượng Hiền	Gò Vấp	Lê Quang Định	Trần Bình Trọng	
378	Nguyễn Văn Khôi	Gò Vấp	Đường số 8	Phạm Văn Chiêu	
379	Nguyễn Văn Lượng	Gò Vấp	Thông Nhất	Công viên văn hóa Gò Vấp	
380	Nguyễn Văn Nghi	Gò Vấp	Cầu Hang Ngoài	Ngã 6 Gò Vấp	
381	Phạm Ngũ Lão	Gò Vấp	Nguyễn Thái Sơn	Ngã 6 Gò Vấp	
382	Phạm Văn Chiêu	Gò Vấp	Quang Trung	Thông Nhất	
383	Phan Huy Ích	Gò Vấp	Huỳnh Văn Nghệ	Quang Trung	
384	Quang Trung	Gò Vấp	Vòng xoay Ngã 6 Gò Vấp	Cầu Chợ Cầu	
385	Thông Nhất	Gò Vấp	Quang Trung	Cầu Bến Phán	
386	Trần Thị Nghi	Gò Vấp	Phan Văn Trị	Ngã sáu Gò Vấp	
387	Vòng xoay ngã sáu Gò Vấp	Gò Vấp	Giao Lộ Nguyễn Kiêm - Nguyễn Oanh - Nguyễn Văn Nghi -		
388	Bà Triệu	Hóc Môn	Quốc Lộ 22	Quang Trung	
389	Bùi Công Trùng	Hóc Môn	Đặng Thúc Vịnh	Cầu Vồng	
390	Dương Công Khi	Hóc Môn	Nguyễn Văn Bứa	ranh Bình Chánh	
391	Đặng Thúc Vịnh	Hóc Môn	Quang Trung	Lê Văn Khương	
392	Lê Lợi	Hóc Môn	Lý Thường Kiệt	Quốc lộ 22	
393	Lê Thị Hà	Hóc Môn	Quang Trung	Quốc lộ 22	
394	Lê Văn Khương	Hóc Môn	Cầu Dừa	Đặng Thúc Vịnh	
395	Lý Thường Kiệt	Hóc Môn	Quốc Lộ 22	vòng xoay Lê Lợi	
396	Nguyễn Ảnh Thủ	Hóc Môn	Quốc lộ 22	Phan Văn Hớn	
397	Nguyễn Thị Nuôi	Hóc Môn	Quốc lộ 22	Lê Lợi	

X.H.C
SỞ
AOTH
VĂN
PHỐ H

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
398	Nguyễn Thị Sóc	Hóc Môn	Quốc Lộ 22	Nguyễn Anh Thủ	
399	Nguyễn Thị Thử	Hóc Môn	Phan Văn Hớn	Nguyễn Văn Bứa	
400	Nguyễn Văn Bứa	Hóc Môn	Quốc Lộ 22	Ranh Long An (Cầu T19)	
401	Phạm Văn Sáng	Hóc Môn	Phan Văn Hớn	Ranh huyện Bình Chánh	
402	Phan Văn Hớn	Hóc Môn	Quốc lộ 1	Nguyễn Văn Bứa	
403	Quang Trung	Hóc Môn	vòng xoay Lê Lợi	Đặng Thúc Vĩnh	
404	Quốc lộ 22	Hóc Môn	Nguyễn Anh Thủ	cầu An Hạ	
405	Thị trấn Tân Hiệp	Hóc Môn	Chùa Pháp Diệu	Lý Nam Đế	
406	Nguyễn Thị Ngâu	Hóc Môn	Đặng Thúc Vĩnh	Đỗ Văn Dây	
407	Tô Ký	Hóc Môn	Đặng Thúc Vĩnh	Nguyễn Anh Thủ	
408	Trần Văn Mười	Hóc Môn	Quốc lộ 22	Phan Văn Hớn	
409	Trịnh Thị Dối	Hóc Môn	Kênh Trần Quang Cơ	Đặng Thúc Vĩnh	
410	Trung Nữ Vương	Hóc Môn	Công Ngang	Đỗ Văn Dây	
411	Vòng xoay Lê Lợi	Hóc Môn	Lê Lợi	Quang Trung -Lý Thường Kiệt	
412	Lê Văn Lương	Nhà Bè	Cầu Rạch Đĩa 1	Cầu Rạch Tôm	
413	Nguyễn Bình	Nhà Bè	Huỳnh Tân Phát	Lê Văn Lương	
414	Nguyễn Văn Tào	Nhà Bè	Nguyễn Bình	Sông Kênh Lộ	
415	Nhon Đức Phước Lộc	Nhà Bè	Lê Văn Lương	Đào Sư Tích	
416	Vòng xoay PV Gas	Nhà Bè			
417	Đặng Văn Ngừ	Phú Nhuận	Trường Sa	Nguyễn Trọng Tuyên	
418	Đào Duy Anh	Phú Nhuận	Hồ Văn Huê	Phổ Quang	
419	Đỗ Tấn Phong	Phú Nhuận	Hoàng Văn Thụ	Đường Rầy Xe Lửa	
420	Hồ Văn Huê	Phú Nhuận	Nguyễn Kiệm	Hoàng Văn Thụ	
421	Hoàng Minh Giám	Phú Nhuận	Đào Duy Anh	Nguyễn Kiệm	
422	Huỳnh Văn Bánh	Phú Nhuận	Phan Đình Phùng	Đặng Văn Ngừ	
423	Nguyễn Kiệm	Phú Nhuận, Gò Vấp	Ngã tư Phú Nhuận	Ngã sáu Gò Vấp	
424	Nguyễn Văn Trỗi	Phú Nhuận, Tân Bình	Hoàng Văn Thụ	Cầu Công Lý	
425	Phan Đình Phùng	Phú Nhuận	Ngã tư Phú Nhuận	Cầu Kiêu	
426	Phan Xích Long	Phú Nhuận	Nguyễn Đình Chiểu	nhà số 63	
427	Trần Huy Liệu	Phú Nhuận	Nhà số 2	Hoàng Văn Thụ	
428	Trương Quốc Dung	Phú Nhuận	Hoàng Văn Thụ	Trần Hữu Trang	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
429	Ấp Bắc	Tân Bình	Trường Chinh	Cộng Hoà	
430	Bạch Đằng	Tân Bình	Trường Sơn	Nguyễn Thái Sơn	
431	Bành Văn Trân	Tân Bình	Cách Mạng tháng 8	Cách Mạng tháng 8	
432	Bàu Cát	Tân Bình	Đồng Đen	Trương Công Định	
433	Bình Giã	Tân Bình	Trường Chinh	Cộng Hòa	
434	Bùi Thị Xuân	Tân Bình	Hoàng Văn Thụ	Trường Sa	
435	Cộng Hòa	Tân Bình	Trường Chinh	Hoàng Văn Thụ	
436	Cửu Long	Tân Bình	Trường Sơn	Yên Thế	
437	Đồng Đen	Tân Bình	Trường Chinh	Nhà số 190	
438	Hoàng Hoa Thám	Tân Bình	Trường Chinh	Sân bay trực thăng	
439	Hoàng Văn Thụ	Tân Bình, Phú Nhuận	Cách mạng tháng 8	Phan Đình Phùng	
440	Hoàng Việt	Tân Bình	Hoàng Văn Thụ	Cuối đường (Nhà số 61)	
441	Hồng Hà	Tân Bình	Trường Sơn	Bạch Đằng	
442	Hồng Lạc	Tân Bình	Lạc Long Quân	Ấu Cơ	
443	Nguyễn Hồng Đào	Tân Bình	Ấu Cơ	Trường Chinh	
444	Nguyễn Thái Bình	Tân Bình	Cộng Hòa	Trường Chinh	
445	Nguyễn Thị Nhỏ	Tân Bình	Lê Đại Hành	Thiên Phước	
446	Nguyễn Trọng Tuyển	Tân Bình, Phú Nhuận	Lê Văn Sỹ	Phan Đình Phùng	
447	Phạm Hồng Thái	Tân Bình	Phổ Quang	Cuối đường (Số nhà 64/32)	
448	Phạm Phú Thứ	Tân Bình	Hẻm 1017 Lạc Long Quân	Đồng Đen	
449	Phạm Văn Hai	Tân Bình	Cách mạng tháng 8	Hoàng Văn Thụ	
450	Phan Đình Giót	Tân Bình	Hoàng Văn Thụ	Cổng Sân Bay TSN	
451	Phan Huy Ích	Tân Bình, Gò Vấp	Trường Chinh	Quang Trung	
452	Phan Thúc Duyện	Tân Bình	Nguyễn Văn Trỗi	Thăng Long	
453	Phổ Quang	Tân Bình	Phan Đình Giót	Hoàng Minh Giám	
454	Thăng Long	Tân Bình	Cộng Hòa	Hậu Giang	
455	Thiên Phước	Tân Bình	Lý Thường Kiệt	Nguyễn Thị Nhỏ	
456	Thoại Ngọc Hầu	Tân Bình, Tân Phú	Võ Thành Trang	Bình Long	
457	Trần Quốc Hoàn	Tân Bình	Vòng xoay Lăng Cha Cả	Cổng Sân Bay Tân Sơn Nhất	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
458	Trương Công Định	Tân Bình	Âu Cơ	Trường Chinh	
459	Trường Sơn	Tân Bình	Cổng Sân Bay Tân Sơn Nhất	Hồng Hà	
460	Võ Thành Trang	Tân Bình	Trường Chinh	Lý Thường Kiệt	
461	Vòng xoay Lăng Cha Cả	Tân Bình	Trần Quốc Hoàn - Cộng Hoà, Lê Văn Sỹ, Hoàng Văn Thụ		
462	Vòng xoay Lê Văn Sỹ	Tân Bình	Nguyễn Trọng Tuyển-Lê Văn Sỹ-Bùi Thị Xuân-Phạm Văn Hai		
463	Bình Long	Tân Phú, Bình Tân	Ngã tư 4 xã	Kênh 19/5	
464	Cách Mạng	Tân Phú	Lũy Bán Bích	Nguyễn Xuân Khoát	
465	Độc Lập	Tân Phú	Lũy Bán Bích	Tân Sơn Nhì	
466	Khuông Việt	Tân Phú	Âu Cơ	Hòa Bình	
467	Lê Trọng Tấn	Tân Phú, Bình Tân	Tân Kỳ Tân Quý	Quốc lộ 1	
468	Lũy Bán Bích	Tân Phú	Cầu Tân Hóa	Âu Cơ	
469	Nguyễn Sơn	Tân Phú	Thoại Ngọc Hầu	Bình Long	
470	Phú Thọ Hòa	Tân Phú	Lũy Bán Bích	Bình Long	
471	Tân Hương	Tân Phú	Độc Lập	Bình Long	
472	Tân Kỳ Tân Quý	Tân Phú, Bình Tân	Cộng Hoà	Quốc lộ 1	
473	Tân Quý	Tân Phú	Tân Kỳ Tân Quý	Tân Hương	
474	Tân Sơn Nhì	Tân Phú	Trường Chinh	Tân Hương	
475	Tây Thạnh	Tân Phú	Trường Chinh	Lê Trọng Tấn	
476	Thạch Lam	Tân Phú	Lũy Bán Bích	Bình Long	
477	Thống Nhất	Tân Phú	Lũy Bán Bích	Cuối đường (Số nhà 159B)	
478	Tô Hiệu	Tân Phú	Thạch Lam	Hòa Bình	
479	Trần Hưng Đạo	Tân Phú	Lũy Bán Bích	Nguyễn Xuân Khoát	
480	Trương Vĩnh Ký	Tân Phú	Lũy Bán Bích	Tân Sơn Nhì	
481	Cầu Thủ Thiêm	TP Thủ Đức	Lương Định Của	Mép bờ sông Sài gòn (các đường gom) và đường dẫn lên cầu	
482	Đồng Văn Cống	TP Thủ Đức	Mai Chí Thọ	Đường Vành đai phía Đông	
		TP Thủ Đức	Nút giao thông Mai Chí Thọ	Nguyễn Thị Định (Nhánh phải, nhánh trái)	
483	Lê Phụng Hiểu	TP Thủ Đức	Nguyễn Thị Định	Cảng Cát Lái	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
484	Lương Định Của	TP Thủ Đức	Trần Nảo	Phà Thủ Thiêm	
485	Nguyễn Duy Trinh	TP Thủ Đức	Nguyễn Thị Định	Đỗ Xuân Hợp	
486	Nguyễn Thị Định	TP Thủ Đức	Mai Chí Thọ	Bến phà Cát Lái	
487	Nguyễn Văn Hưởng	TP Thủ Đức	Thảo Điền	Xuân Thủy	
488	Nút giao thông chân cầu Sài Gòn	TP Thủ Đức	Xa lộ Hà Nội	Trần Nảo	
489	Quốc Hương	TP Thủ Đức	Xa lộ Hà Nội	Đường số 47	
490	Thảo Điền	TP Thủ Đức	Xa lộ Hà Nội	Nguyễn Văn Hưởng	
491	Trần Nảo	TP Thủ Đức	Xa lộ Hà Nội	Lương Định Của	
492	Võ Chí Công	TP Thủ Đức	Cầu Phú Mỹ	Nguyễn Thị Định (nhánh phải)	
493	Mai Chí Thọ	TP Thủ Đức	Nút Giao Thông Cát Lái	Trạm Thu Phí Hầm Sông Sài	
494	Đỗ Xuân Hợp	TP Thủ Đức	Quốc lộ 52	Nguyễn Duy Trinh	
495	Hoàng Hữu Nam	TP Thủ Đức	Đường 400	Đường số 11	
		TP Thủ Đức	Lê Văn Việt	Đường Cầu Xay	
496	Lê Văn Việt	TP Thủ Đức	Xa lộ Hà Nội	Trường ĐH GTVT	
497	Nguyễn Duy Trinh	TP Thủ Đức	Đỗ Xuân Hợp	Ngã 3 Long Thuận	
498	Nguyễn Xiển	TP Thủ Đức	Ngã 3 Phước Thiện	Nguyễn Văn Tăng	
		TP Thủ Đức	Ngã 3 Long Bình	Quốc lộ 1	
		TP Thủ Đức	Ngã 3 Long Thuận	Nguyễn Văn Tăng	
499	Nguyễn Văn Tăng	TP Thủ Đức	Đường số 17	Nguyễn Xiển	
500	Cây Keo	TP Thủ Đức	Tô Ngọc Vân	Tam Bình	
501	Đặng Văn Bi	TP Thủ Đức	Võ Văn Ngân	Nguyễn Văn Bá	
502	Đào Trinh Nhất	TP Thủ Đức	Kha Vạn Cân	Đường số 12	
503	Đường số 1	TP Thủ Đức	Đường số 2	Cảng Trường Thọ	
504	Hiệp Bình	TP Thủ Đức	Kha Vạn Cân	Quốc lộ 13	
505	Hoàng Diệu 2	TP Thủ Đức	Lê Văn Chí	Kha Vạn Cân	
506	Kha Vạn Cân	TP Thủ Đức	Cầu Bình Lợi	Cầu Gò Dưa	
		TP Thủ Đức	Quốc lộ 1	Công ty Nam Yang	
		TP Thủ Đức	Vòng Xoay chợ Thủ Đức	Chương Dương	
507	Lê Thị Hoa	TP Thủ Đức	Tỉnh lộ 43	Quốc lộ 1	
508	Lê Văn Chí	TP Thủ Đức	Võ Văn Ngân	Quốc lộ 1	
509	Linh Trung	TP Thủ Đức	Kha Vạn Cân	Hàng rào công ty CoCa	
510	Linh Đông	TP Thủ Đức	Kha Vạn Cân	Tô Ngọc Vân	
511	Lý Tế Xuyên	TP Thủ Đức	Ngã 5 Linh Đông	Bình Phú	

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐỊA BÀN	PHẠM VI-GIỚI HẠN		GHI CHÚ
			ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	
512	Nguyễn Văn Bá	TP.Thủ Đức	Xi măng Hà Tiên	Võ Văn Ngân	
513	Tam Bình	TP.Thủ Đức	Tô Ngọc Vân	Hiệp Bình	
514	Tam Hà	TP.Thủ Đức	Tô Ngọc Vân	Châu Bình	
515	Thông Nhất	TP.Thủ Đức	Võ Văn Ngân	Đặng văn Bi	
516	Tỉnh lộ 43	TP.Thủ Đức	Quốc lộ 1	Ranh Bình Dương	
517	Tô Ngọc Vân	TP.Thủ Đức	Quốc lộ 1	chợ Thủ Đức	
518	Tô Vĩnh Diện	TP.Thủ Đức	Võ Văn Ngân	Hoàng Diệu 2	
519	Võ Văn Ngân	TP.Thủ Đức	Chợ Thủ Đức	Ngã 4 Thủ Đức	

Ghi chú: Ngoài các tuyến đường nêu trên, tổ chức, cá nhân phải chấp hành về thời gian thi công được phép căn cứ trên giấy phép thi công và quy định về thi công công trình thiết yếu trên phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức có trách nhiệm rà soát, thông báo bổ sung đối với các tuyến đường, hẻm được phân cấp quản lý.

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI